



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO
NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG, MỨC CHI BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA ỦY BAN MẶT
TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THAY THẾ	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	
	Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La.	Bổ sung phạm vi điều chỉnh để xác định rõ phạm vi áp dụng của Nghị quyết, nội dung Nghị quyết quy định
	Điều 2. Đối tượng áp dụng	
	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La.	Bổ sung đối tượng áp dụng (các cơ quan, tổ chức, và cá nhân có quyền, nghĩa vụ, và trách nhiệm chịu ảnh hưởng trực tiếp khi Nghị quyết được ban hành và có hiệu lực).
Điều 1. Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La:	Điều 3. Nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội (Chỉ tiết tại phụ lục kèm theo)	- Sửa đổi, bổ sung nội dung theo đúng quy định tại Điều 4, Điều 5, khoản khoản 2 Điều 7 Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính. Đảm bảo diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu theo quy định tại Điều 7, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.
1. Nội dung chi:		
1.1. Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát.		

NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THAY THẾ	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
1.2. Chỉ tổ chức các hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết, tổ chức tọa đàm, hội thảo về công tác giám sát, phản biện xã hội.		
1.3. Thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập (đối với nội dung phức tạp; theo lĩnh vực chuyên môn sâu; cần lấy ý kiến tư vấn phản biện; số lượng do cơ quan chủ trì quy định nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia/nội dung).		
1.4. Chỉ bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội.		
1.5. Chỉ xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (báo cáo theo định kỳ; báo cáo kết quả giám sát phản biện xã hội theo chuyên đề được giao); văn bản kiến nghị (tính cho sản phẩm cuối cùng; bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý).		
1.6. Các khoản chi khác.		
2. Mức chi (Có phụ lục chi tiết kèm theo).		
Điều 2. Tổ chức thực hiện	Điều 4. Tổ chức thực hiện	
1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.	1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.	
2. Thường trực HĐND, các ban của HĐND, tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết.	2. Thường trực HĐND, các ban của HĐND, tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết.	

NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THAY THẾ	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khoá XIV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./.	Điều 5. Hiệu lực thi hành	Bổ sung quy định về điều khoản thi hành Nghị quyết.
	1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La về Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La.	
	2. Trường hợp các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.	
	3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La khoá XV, kỳ họp ... thông qua ngày ... tháng năm 2025./.	

Ghi chú:

- Chữ in nghiêng: nội dung sửa đổi.
- Chữ in nghiêng, đậm: nội dung sửa đổi, bổ sung.
- Chữ in đậm: nội dung bổ sung.

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO
 NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG, MỨC CHI BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THAY THẾ (Phần phụ lục)					DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT (Phần phụ lục)				THUYẾT MINH
STT	Nội dung chi	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	STT	Nội dung chi	Cấp tỉnh	Cấp xã	Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025 (chính quyền 2 cấp), cần thiết bãi bỏ mức chi đối với cấp huyện.
1	Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính; Khoản 1 Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về quy định mức chi công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Sơn La			1	Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính); Khoản 1 Phụ lục kèm theo Điều 2 Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh về quy định mức chi công tác phí, chế độ hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.		Sửa đổi, bổ sung đảm bảo theo các văn bản dẫn chiếu hiện hành
2	Chi tổ chức các Hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết, tổ chức tọa đàm, hội thảo về công tác giám sát, phản biện xã hội				2	Chi tổ chức các Hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết, tổ chức tọa đàm, hội thảo về công tác giám sát, phản biện xã hội			
a	Chi tổ chức hội nghị	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính; Khoản 2 Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về quy định mức chi công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Sơn La			a	Chi tổ chức hội nghị	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính); Khoản 2 Phụ lục kèm theo Điều 2 Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh về quy định mức chi công tác phí, chế độ hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.		Sửa đổi, bổ sung đảm bảo theo các văn bản dẫn chiếu hiện hành
b	Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi quy định tại Điểm a, Khoản này được chi một số khoản sau				b	Đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi quy định tại Điểm a, Khoản này được chi một số khoản sau			

NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THAY THẾ (Phần phụ lục)					DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT (Phần phụ lục)				THUYẾT MINH
-	Chủ trì cuộc họp:	150.000 đồng/người/ cuộc họp	90.000- đồng/người/ cuộc họp	70.000 đồng/người/ cuộc họp	-	Chủ trì cuộc họp:	150.000 đồng/người/ cuộc họp	70.000 đồng/người/ cuộc họp	Bãi bỏ mức chi của cấp huyện.
-	Thành viên tham dự cuộc họp:	100.000 đồng/người/ cuộc họp	60.000- đồng/người/ cuộc họp	50.000 đồng/người/ cuộc họp	-	Thành viên tham dự cuộc họp:	100.000 đồng/người/ cuộc họp	50.000 đồng/người/ cuộc họp	
c	Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng	500.000 đồng/người/ bài viết	400.000- đồng/người/ bài viết	350.000 đồng/người/ bài viết	c	Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng	500.000 đồng/người/ bài viết	350.000 đồng/người/ bài viết	
3	Thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập (đối với nội dung phức tạp, theo lĩnh vực chuyên môn sâu, cần lấy ý kiến tư vấn phân biện, số lượng do cơ quan chủ trì quy định nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia)	1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn			3	<i>Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập (đối với nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên môn sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phân biện của các chuyên gia độc lập; số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quy định nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia)</i>	1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn		Sửa đổi, bổ sung nội dung theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính.
4	Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phân biện xã hội ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định tại Khoản 1 Phụ lục này				4	Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phân biện xã hội ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định tại Khoản 1 Phụ lục này			
-	Thành viên chính thức của đoàn:	100.000 đồng/người/ngày	80.000-đồng/ người/ngày	40.000 đồng/người/ngày	-	Thành viên chính thức của đoàn:	100.000 đồng/người/ngày	40.000 đồng/người/ngày	Bãi bỏ mức chi của cấp huyện.
-	Các thành viên khác:	70.000 đồng/người/ngày	60.000-đồng/ người/ngày	40.000 đồng/người/ngày	-	Các thành viên khác:	70.000 đồng/người/ngày	40.000 đồng/người/ngày	
5	Chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phân biện xã hội (báo cáo theo định kỳ, báo cáo kết quả giám sát phân biện xã hội theo chuyên đề được giao); văn bản kiến nghị (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý)	1.600.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản	800.000-đồng/ báo cáo hoặc văn bản	400.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản	5	Chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phân biện xã hội (báo cáo theo định kỳ, báo cáo kết quả giám sát phân biện xã hội theo chuyên đề được giao); văn bản kiến nghị (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý)	1.600.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản	400.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản	Bãi bỏ mức chi của cấp huyện.

NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THAY THẾ (Phần phụ lục)			DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT (Phần phụ lục)			THUYẾT MINH
6	Các khoản chi khác	Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị quyết định việc chi tiêu cho các nội dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.	6	Các khoản chi khác	Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc chi tiêu cho các nội dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.	
Ghi chú: Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.						Sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể trong Nghị quyết.

Ghi chú:

- Chữ in nghiêng: nội dung sửa đổi.
- Chữ in nghiêng, đậm: nội dung sửa đổi, bổ sung.
- Chữ in đậm: nội dung bổ sung.